

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HSST

Ngày 17 - 01 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trần Xuân Thuận

Bà: Nguyễn Thị Minh Hoa

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa : Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên : Trương Viết H – Tên gọi khác : “Bu” ; sinh ngày: 28/10/1986, tại Thành phố H, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Đ sinh năm 1953 và bà Võ Thị L sinh năm 1956; đều trú tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 06/01/2016 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù tại bản án số:11/2016/HSST ngày 21/4/2016; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 23/5/2012 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 06 tháng tù đến ngày 06/9/2012 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Ngày 30/9/2015 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, đang trong thời gian thử thách của án treo thì ngày 06/01/2016 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 06 tháng tù tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 12 tháng tù đến ngày 01/6/2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Ngày 18/9/2017 tiếp tục phạm tội “trộm cắp tài sản”; bị bắt, tạm giam ngày 06/10/2017; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Trần Thị Đào N – sinh năm 1966

Trú tại : Thôn H, xã H, huyện Tuyên Hóa, Quảng Bình (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Tiến Đ – sinh năm 1992
Trú tại: Tiểu khu 3 thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 18/9/2017, Trương Viết H một mình đi xuống Bệnh viện Đa khoa huyện H để trộm cắp tài sản. Khi đến tại Bệnh viện, H đến phòng bệnh nhân số 03 thuộc khoa nội quan sát thấy mọi người đã ngủ, H mở cửa đi đến giường của chị Trần Thị Đào N là bệnh nhân đang nằm điều trị ở đó lấy trộm một chiếc ví da của chị N đang bỏ dưới gối trên đầu giường rồi tẩu thoát ra ngoài. Sau đó H mở ví kiểm tra bên trong có số tiền 2.700.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành, một điện thoại Sam Sung J7, một thẻ đảng viên, một thẻ bảo hiểm y tế, một thẻ ATM. H lấy 2.700.000đ và chiếc điện thoại di động, còn chiếc ví da và các giấy tờ còn lại H vứt lại một bên đường. Khoảng 10 giờ cùng ngày H đưa chiếc điện thoại cho Lê Tiến Đ cất giữ, sau đó Đ bán chiếc điện thoại cho một người phụ nữ không quen biết tại thành phố H, tỉnh Quảng Bình với giá 1.500.000đ. Số tiền 2.700.000đ H tiêu xài hết 2.525.000đ, còn lại 175.000đ H tự nguyện nộp cho cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 30/KLĐG - HĐĐG ngày 21/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 của chị Trần Thị Đào N có giá trị tại thời điểm mất là 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng)

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ: Một ví da màu đen, kích thước (12x20)cm đã qua sử dụng; một thẻ bảo hiểm y tế số: HC24403176000033; một thẻ Đảng viên số: 51.026914 và một thẻ ATM số: 9704050795289888 tất cả đều mang tên Trần Thị Đào N; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành 175.000đ.

Ngày 19/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Trần Thị Đào N: Một ví da màu đen, một thẻ bảo hiểm y tế, một thẻ Đảng viên và một thẻ ATM.

Trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Đào N yêu cầu Trương Viết H phải bồi thường số tiền 2.700.000đ và một chiếc điện thoại di động Sam Sung J7. Trương Viết H yêu cầu Lê Tiến Đ trả lại chiếc điện thoại di động Sam Sung J7. Bản cáo trạng số: 01/THQCT - KSĐT - KT ngày 18/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố Trương Viết H về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Viết H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 138, tiết 2 điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt Trương Viết H từ 12 đến 15 tháng tù. Thời

gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 06/10/2017, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 01 giờ ngày 18/9/2017, Trương Viết H một mình đến phòng bệnh nhân số 3 thuộc Bệnh viện Đa khoa huyện Tuyên Hóa lấy trộm một ví da của chị Trần Thị Đào N bỏ dưới gối trên đầu giường là bệnh nhân đang nằm điều trị. Trong ví có một chiếc điện thoại di động Sam Sung J7, một thẻ Đảng viên, một thẻ bảo hiểm y tế, một thẻ ATM và 2.700.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành. Tổng số tài sản mà Trương Viết H lấy trộm của chị Trần Thị Đào N đã được xác định có giá trị tại thời điểm mất là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng)

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Viết H đã khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do đó có căn cứ để khẳng định chính Trương Viết H là người trực tiếp vào phòng bệnh nhân số 3 thuộc Bệnh viện Đa khoa huyện Tuyên Hóa lấy trộm một ví da của chị Trần Thị Đào N là bệnh nhân đang nằm điều trị. Hành vi của Trương Viết H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Đúng như nội dung bản cáo trạng số: 01/THQCT-KSĐT-KT ngày 18/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội của bị cáo là lợi dụng sự quản lý sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm tài sản, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý bức xúc phần nộ trong quần chúng nhân dân ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Là thanh niên lớn lên không chịu khó học tập, rèn luyện bản thân để trở thành con người tốt, có ích cho xã hội mà sau khi đi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản” do đó bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại tiết 2 điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Về nhân thân bị có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và trước đó nhiều lần lấy trộm tài sản của người khác đã được xử lý mà không chịu sửa chữa khắc phục do đó bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999 vì quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã khai báo thành khẩn, bản thân biết ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 138, tiết 2 điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 để có mức án nghiêm minh phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo và việc cách ly ra khỏi xã hội là cần thiết nhằm giáo dục và làm gương cho người khác như ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ hợp lý.

Liên quan trong vụ án này có Lê Tiến Đ là người đã cất giữ chiếc điện thoại di động do Trương Viết H lấy trộm được. Quá trình điều tra đã làm rõ chiếc điện thoại H đưa cho Đ không nói cho Đ biết là do H trộm cắp mà có, Đ cũng không biết chiếc điện thoại này do H trộm cắp nên Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tuyên Hóa không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Lê Tiến Đ. Hội đồng xét xử thấy hợp lý nên không xem xét.

[3] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ, hợp pháp bị cáo không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ vật chứng của vụ án gồm: Một ví da màu đen; một thẻ bảo hiểm y tế; một thẻ Đảng viên và một thẻ ATM. Quá trình điều tra đã xác định số tài sản trên là của chị Trần Thị Đào N là chủ sở hữu hợp pháp và đã tiến hành trả cho chị Trần Thị Đào N theo quy định của pháp luật và không bị hư hỏng gì tại phiên tòa hôm nay chị Trần Thị Đào N không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý gồm số tiền 175.000đ đây là số tiền còn lại của chị Trần Thị Đào N do Trương Viết H lấy trộm trong số tiền 2.700.000đ mà H đã tiêu xài hết số tiền còn lại H tự giác nộp cho Cơ quan Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa để xử lý đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Trần Thị Đào N nên cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 1999 để trả lại cho chị Trần Thị Đào N sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Đào N yêu cầu Trương Viết H phải trả lại số tiền mặt còn lại là 2.525.000đ và giá trị một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 đã được xác định giá trị là 4.800.000đ. Tổng cộng số tiền là 7.325.000đ. Quá trình điều tra Trương Viết H chưa bồi thường vì vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 41, khoản 1 Điều 42 BLHS 1999 và các Điều 584, Điều 585 và Điều 586 Bộ luật dân sự buộc Trương Viết H phải bồi thường đủ cho chị Trần Thị Đào N số tiền trên theo đúng quy định của pháp luật.

Liên quan đến việc bồi thường tài sản quá trình điều tra Trương Viết H có yêu cầu Lê Tiến Đ phải bồi thường lại cho Trương Viết H giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 mà H lấy trộm của chị Trần Thị Đào N giá trị đã được xác định là 4.800.000đ. Tại phiên tòa hôm nay Lê Tiến Đ vắng mặt, Trương Viết H thay đổi ý kiến không có yêu cầu Lê Tiến Đ phải bồi thường lại chiếc điện thoại cho H nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Viết H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trương Viết H phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, tiết 2 điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trương Viết H 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 06/10/2017.

Tuyên bố: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày theo quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 41, khoản 1 Điều 42 BLHS năm 1999 và các Điều 584, Điều 585 và Điều 586 Bộ luật dân sự buộc Trương Viết H phải bồi thường cho chị Trần Thị Đào N số tiền 7.325.000đ (Bảy triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng chẵn)

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b Khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015 để trả lại cho chị Trần Thị Đào N số tiền 175.000đ (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

Số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên bản giao nhận ngày 18/12/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

4. Án phí: Bị cáo Trương Viết H phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm và 366.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo lãi suất được xác định theo khoản 2 Điều 468 của bộ luật dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/01/2018) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Riêng Lê Tiến Đ thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- CA huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Bị cáo; người bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã Ký

Trần Thanh Dân

